

Số: 171/TB-BV

Đồng nai, ngày 21 tháng 11 năm 2024

**THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ
DỊCH VỤ TƯ VẤN LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

Kính gửi: Các tổ chức / đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn lựa chọn nhà thầu.

Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2 có nhu cầu thuê đơn vị tư vấn lựa chọn nhà thầu. Dịch vụ tư vấn thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu, lập E-HSMT, thẩm định E-HSMT, đánh giá E-HSDT, Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm Hóa chất, vật tư y tế tiêu hao, y dụng cụ năm 2025 – 2026 (danh mục chi tiết đính kèm), Cụ thể như sau:

TT	Tên gói thầu	Đơn vị tính	Số lượng	Hình thức lựa chọn nhà thầu
1	Mua sắm hóa chất, vật tư y tế tiêu hao, y dụng cụ năm 2025 – 2026	Gói	08	Đấu thầu rộng rãi qua mạng

Đề nghị các Tổ chức/ đơn vị có cung cấp các dịch vụ quan tâm gửi hồ sơ năng lực và báo giá theo nội dung như sau:

- Yêu cầu về báo giá: (chi tiết phụ lục đính kèm)
- Hồ sơ năng lực kèm theo
- Thời gian gửi hồ sơ năng lực, báo giá: **Chậm nhất đến hết 16 giờ 00 phút ngày 29 tháng 11 năm 2024.**
- Địa chỉ nhận hồ sơ năng lực, báo giá: Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2 số 1310 đường Nguyễn Ái Quốc, phường Tân phong, Biên Hòa, Đồng nai.
- Người nhận báo giá: CN Phùng Thị Lan Anh, SĐT 0984.276.335.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VT, VT-TTBYT

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
BỘ
BỆNH VIỆN
TÂM THẦN
TRUNG ƯƠNG 2
Nguyễn Hữu Thắng

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Thông báo mời chào giá số : 171/TB-BV ngày 21 tháng 11 năm 2024)

STT	Tên dịch vụ	Tên gói thầu	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá dịch vụ
1	Dịch vụ tư vấn thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu	Mua sắm Hóa chất, vật tư y tế tiêu hao y dụng cụ năm 2025 – 2026	Gói	01	Giá dịch vụ bao gồm các loại thuế, phí liên quan
2	Dịch vụ lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT	Mua sắm Hóa chất, vật tư y tế tiêu hao y dụng cụ năm 2025 – 2026	Gói	08	Giá dịch vụ bao gồm các loại thuế, phí liên quan
3	Dịch vụ thẩm định E-HSMT, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	Mua sắm Hóa chất, vật tư y tế tiêu hao y dụng cụ năm 2025 – 2026	Gói	08	Giá dịch vụ bao gồm các loại thuế, phí liên quan

PHỤ LỤC*(Kèm theo Thông báo mời chào giá 171/TB-BV ngày 21 tháng 11 năm 2024)***GÓI THẦU SỐ 1: VẬT TƯ Y TẾ TIÊU HAO, Y DỤNG CỤ**

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	ĐVT	Số lượng
1	Ampu hô hấp người lớn	Bóp bóng bằng PVC 1630ml cho người lớn, 680ml cho trẻ em và 340ml cho sơ sinh. 1 Mặt nạ theo size tương ứng, 01 Túi trộn khí Oxy 2000ml cho người lớn. 1 Dây dẫn Oxy 200cm. Có van điều chỉnh ánh lực 60 cmH2O cho người lớn. đối với trẻ em và sơ sinh là 40cmH2O. Các size khác nhau dùng cho các đối tượng khác nhau (người lớn). Ambu bóp bóng bằng tay dùng để hỗ trợ thông khí khi cấp cứu cho bệnh nhân mà không có sự hỗ trợ của các loại máy thở. Tiêu chuẩn ISO 13485: 2016/ EN ISO 13485: 2016	01 bộ/hộp	Xiamen Winner Medical Co., Ltd - Trung Quốc	Bộ	10
2	Ampu hô hấp trẻ em	1 bóp bóng bằng PVC 1630ml cho người lớn, 680ml cho trẻ em và 340ml cho sơ sinh. 1 Mặt nạ theo size tương ứng, 01 Túi trộn khí Oxy 2000ml cho người lớn. 1 Dây dẫn Oxy 200cm. Có van điều chỉnh ánh lực 60 cmH2O cho người lớn. đối với trẻ em và sơ sinh là 40cmH2O. Các size khác nhau dùng cho các đối tượng khác nhau (người lớn). Ambu bóp bóng bằng tay dùng để hỗ trợ thông khí khi cấp cứu cho bệnh nhân mà không có sự hỗ trợ của các loại máy thở. Tiêu chuẩn ISO 13485: 2016/ EN ISO 13485: 2016	01 bộ/hộp	Xiamen Winner Medical Co., Ltd - Trung Quốc	Bộ	10
3	Ông nghe	•Công dụng: kết nối với thiết bị đo huyết áp kế. •Ông nghe có dây được làm từ nhựa dẻo, thiết kế vận khít với mặt và tai nghe, nút tai mềm và nhẹ, dễ chịu khi đeo, không bị đau tai khi sử dụng. •Công nghệ lọc tạp âm, chất lượng âm đạt mức tối ưu khi sử dụng hạn chế tối đa các âm thanh hỗn tạp, cho kết quả nghe chính xác.	01/bộ/hộp	KENZMEDICO CO., LTD/ Nhật Bản	Bộ	20
4	Bao vải đo huyết áp kế người lớn	Công dụng: Dùng để thay thế bao vải trong máy đo huyết áp kế đồng hồ người lớn Kích thước: 51x15cm	01 cái/ bịch	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd	Cái	100
5	Đồng hồ huyết áp kế	- Đồng hồ chuẩn có vạch chia từ 20 - 300 mmHg. - Độ chính xác gần 3 mmHg.	01 cái/túi	KENZMEDICO CO., LTD/ Nhật Bản	Cái	20
6	Quả bóp huyết áp kế có van	Công dụng: Bó cao su dùng để thay thế trong máy đo huyết áp kế đồng hồ.	01 quả/túi	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Quả	30
7	Quả bóp huyết áp kế không van	•Công dụng: Bó cao su dùng để thay thế trong máy đo huyết áp kế đồng hồ.	01 quả/túi	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Quả	30

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	ĐVT	Số lượng
18	Kim quang dẫn laser nội mạch	'Sợi quang Loại đơn mode, Chất liệu ETFE Đường kính sợi quang: 0.5 mm Chiều dài sợi quang: 4mm Kim chui Đường kính lớn 7mm Đường kính nhỏ: 0.5 mm Chiều dài: 25 mm Màu sắc: Tím đậm Chất liệu: nhựa Nắp bảo vệ Dạng hình trụ, đường kính lớn 5mm, đường kính nhỏ 3 mm Chiều dài: 60 mm Nắp ống nhựa trong suốt Chất liệu: nhựa màu trắng Kim quang làm từ chất liệu ETFE nên mềm, dẻo và giữ được song song với mạch máu, ít có khả năng làm tổn thương tĩnh mạch. Được khử trùng bằng bức xạ để đảm bảo không có vi khuẩn và chất gây sốt.	50 cái/hộp	Guilin kangxing Medical Instrument/ Trung Quốc	Cái	4.500
19	Kim luồn dạng bút (dùng cho laser nội mạch)	Kim luồn bút Healcath: Dạng bút tròn, không có cánh và van bơm thuốc sử dụng kết hợp cùng kim quang dẫn nội mạch	50 cái/hộp	Harsoria Healthcare Pvt.Ltd/ Ấn Độ	Cái	4.500
20	Chỉ silk 2/0 có kim tròn	Chỉ Caresilk (Silk) số 2/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm	12 tép/ hộp	CPT/ Việt Nam	Tép	1.200
21	Chỉ silk 3/0 có kim tam giác	Chỉ Caresilk (Silk) số 3/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 18 mm	12 tép/hộp	CPT/ Việt Nam	Tép	200
22	Chổi rửa ống nghiệm nhỏ	- Chiều dài sản phẩm: 20cm (cước cứng, đỉnh chổi thẳng), 25cm (Cước mềm, đỉnh chổi xòe) và 30cm (cước cứng, đỉnh chổi thẳng). - Độ dài lông chổi phù hợp để rửa các loại ống nghiệm có đường kính nhỏ đến trung bình, dễ dàng vệ sinh các loại ống nghiệm có nhiều kích thước khác nhau. - Thân chổi không rỉ sét.	01 cây/túi	Onelab/ Trung Quốc	Cây	15
23	Dây hút đàm có nắp số 10-14	- Làm từ chất liệu nhựa PVC không độc hại, không gây kích ứng da dùng trong y tế. - Màu sắc: trong suốt hoặc mờ. - Đầu ống được mở ra với hai mắt bên. - Kiểu có sẵn: loại đầu nối đơn giản. - Size: 10; 12; 14 - Chiều dài tiêu chuẩn: 50cm.	01 sợi/gói	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Sợi	150

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	DVT	Số lượng
24	Dây oxy 1 nhánh số 8 - 14	•Dây oxy 1 nhánh (oxygen catheter) •Chất liệu: PVC •Đã tiệt trùng bằng khí E.O •Kích thước: Size 8, 10, 12, 14, •Chiều dài dây: 400 mm	01 sợi/ bịch	Hoàng Sơn - Việt Nam	Sợi	600
25	Dây oxy 2 nhánh số 8 - 14	•Đảm bảo lượng oxy cần thiết đưa vào phổi bằng đường mũi. •Duy trì các đường dẫn Oxy không tuột khỏi người bệnh nhân. •Sản xuất từ nhựa y tế PVC an toàn, mềm mại, dễ sử dụng, đã tiệt trùng và không gây các hiệu ứng phụ •Size: XS (sơ sinh), S (trẻ em), L (người lớn).	01 sợi/bịch	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Sợi	150
26	Dây nối oxy	Làm từ nhựa y tế, chiều dài 2m	1 sợi/bịch	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Sợi	200
27	Ống đặt nội khí quản từ số 3 - 7,5	•Công dụng: được sử dụng để thông đường khí quản. •Sản xuất từ nhựa PVC không độc hại, trong suốt mềm mại. •Đóng gói riêng lẻ từng túi. •Phân loại: ống đặt nội khí quản có bóng và không bóng. •Size: 3; 3.5; 4; 4.5; 5; 5.5; 6; 6.5; 7; 7.5;	01 cái/bịch	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Cái	60
28	Thông dạ dày (dây cho ăn) số 10 - 16	•Ống thông và đầu nối được làm từ nhựa PVC y tế. •Đầu nối được thiết kế thích hợp, giúp kết nối chắc chắn và nhanh chóng. •Ống dây mềm, dẻo giúp thuận tiện khi thao tác. •Tiệt trùng bằng khí EO. •Màu sắc được mã hóa để xác định kích thước. •Size: 10, 12, 14, 16	01 cái/bịch	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Cái	1.000
29	Thông Nelaton số 12	•Làm từ cao su tự nhiên. •Được phủ 1 lớp silicone. •Có van nhựa hoặc van cao su. •Màu: Đỏ hoặc vàng. •Size: Fr12; (Chiều dài 400mm).	01 cái/bịch	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Cái	200
30	Thông Foley 2 nhánh số 8-16	•Làm từ cao su tự nhiên. •Được phủ 1 lớp silicone. •Có van nhựa hoặc van cao su. •Size:Fr12; Fr14; Fr16; Fr18; Fr20; Fr22 (Chiều dài 400mm – balloon: 5cc/10cc/30cc).	01 cái/bịch	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Cái	1.500

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	ĐVT	Số lượng
31	Thông hậu môn (Sonde Rectal) số 14 - 28	•Làm từ nhựa PVC không độc hại, không gây kích ứng. •Hầu hết các ống dài này đều có cân quang nằm dọc thân ống để dễ dàng xác định khi chụp X-quang. •Thân ống trong suốt hoặc mờ. •Tiệt trùng bằng khí EO. •Size: 24; 26; 28;	01 cái/bịch	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Cái	30
32	Túi đựng nước tiểu (có dây treo)	•Sử dụng cho hệ thống thoát nước tiểu khép kín •Dung lượng: 2000ml •Miệng ống 90cm •Van không chảy ngược và van kéo đẩy •Tiệt trùng khí E.O	01 cái/bịch	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Cái	1.000
33	Đầu côn vàng 0: 200 microlit	•Đầu col hay đầu tip là vật tư được sử dụng trong pipet hút mẫu tự động hay còn gọi là micropipette. • Có tác dụng hút chính xác dung dịch và một thể tích nhất định trong thí nghiệm. •Đầu col được đảm bảo không thay đổi các thông số kỹ thuật như thiết kế ban đầu bởi nhà sản xuất. •Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	1000 cái/gói	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Gói	21
34	Đầu côn xanh	•Đầu col hay đầu tip là vật tư được sử dụng trong pipet hút mẫu tự động hay còn gọi là micropipette. • Có tác dụng hút chính xác dung dịch và một thể tích nhất định trong thí nghiệm. •Đầu col được đảm bảo không thay đổi các thông số kỹ thuật như thiết kế ban đầu bởi nhà sản xuất. •Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	1000 cái/gói	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Gói	10
35	Đai nẹp vải cố định đầu gối, đùi	•Cố định gãy xương, trật khớp, bong gân, chấn thương vùng khớp gối. •Sơ cứu cố định sau chấn thương khớp và quanh khớp gối. •Cố định sau mổ, viêm khớp gối, sau mổ kết hợp xương bánh chè và các phẫu thuật quanh khớp gối.	01 bộ/túi	Orbe/ Việt Nam	Bộ	6
36	Đai nẹp vải cố định cẳng chân	•Sơ cứu cố định sau chấn thương khớp và quanh khớp gối. •Hỗ trợ, cố định sau chấn thương. •Phẫu thuật quanh khớp gối, các chấn thương ở đùi, cẳng chân theo chỉ định của bác sỹ chuyên khoa. •Các size: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9.	01 bộ/túi	Orbe/ Việt Nam	Bộ	10
37	Găng tay hộp (có bột) size S, M	Nguyên liệu: Mủ kem (latex) ly tâm tự nhiên. Loại găng tay khám bệnh có bột sùi S, M, L. Màu cao su tự nhiên. Dùng được cả hai tay, cổ tay được se viền, bề mặt găng tay trơn hoặc vùng bàn tay nhám. Chiều dài 24cm, Chiều rộng lòng bàn tùy theo size từ <8cm đến trên 11cm, chiều dài ngón tay 13 ± 3mm. Tiêu chuẩn theo ISO 13485:2016;	50 đôi/hộp	Khải Hoàn/ Việt Nam	Đôi	200.000

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	DVT	Số lượng
38	Găng tay phẫu thuật tiết trùng số 7-7,5	"Chiều dài 280mm ± 5. - Chiều rộng: số 7.0 (89mm ± 5), 7.5 (95mm ± 5, - Có phủ bột ngô biến tính chống dính - Chế tạo từ latex cao su tự nhiên, có màu trắng kem của cao su tự nhiên. - Tiêu chuẩn: ISO 13485: 2016 - Tiết trùng bằng khí E.O.	50 đôi/hộp	Khải Hoàn/ Việt Nam	Đôi	150
39	Gel điện tim	Gel điện tim 250ml được sử dụng trong các điện cực chuẩn đoán kỹ thuật số. Trong quá trình chuyển mạch bất kỳ, cho phép sóng điện cực được chuyển giao giữa các thiết bị một cách nhanh chóng và chính xác. Không gây dị ứng, không gây kích ứng da, không chứa chất dầu, không có chất formaldehyde và muối. Không có mùi hôi, không gây độc hại.	40 chai/ thùng	Turkuaz- Thổ Nhĩ Kỳ	chai	1.000
40	Gel bôi trơn KY	•Gel bôi trơn được sử dụng để bôi trơn nội soi dạ dày, nội soi đại tràng, nội soi trực tràng.... Không gây ra dị ứng, không gây kích ứng da. Hòa tan được trong nước, dễ dàng làm sạch, không chứa tạp chất, dầu và chất nhờn. Không độc hại và không có mùi hôi.Tuýp 82g	01 tuýp/hộp	Turkuaz- Thổ Nhĩ Kỳ	tuýp	60
41	Gel dùng cho máy choáng điện	Dùng cho máy choáng điện có chức năng theo đôi điện não Mecta Zigma	02 lọ/bịch		Bịch	30
42	Gel siêu âm	Thành phần: Carbomer, glycerin, EC, water... •Độ bôi trơn và độ trượt tốt. •Không dính dầu mỡ, không mùi và không có thuốc nhuộm màu. •Không gây kích ứng cho da. •Có thể xoa đều để mở rộng vùng ứng dụng mà không bị khô và trượt. •Tạo ra độ dẫn truyền cao. Tính chất •Độ nhớt 100.000 cp. •Vận tốc âm 1.51 ±.05 mm/μsec. •Trở kháng âm 1.53 ±.05 MRayls. •pH 7.0 tới 7.2. •Gel trong không màu, không mùi. •Công thức gel thân nước. •Không bọt khí, không cặn, không chất ăn mòn. •Không chất bảo quản, không kích ứng.	Can/ 5 lít	SKY/ Malaysia	Can	5
43	Giấy lau kính hiển vi	•Bảo vệ thấu kính và các bề mặt quang học khác được làm từ thủy tinh, thạch anh hoặc nhựa không bị trầy xước. •Khi sử dụng lau kính hoặc bề mặt quang học không để lại xơ. •Độ thấm cao dẫn đến độ an toàn khi loại bỏ độ ẩm bề mặt. •Kích thước: 10cm x 15cm.	Xấp/100 tờ	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Xấp	10

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	ĐVT	Số lượng
44	Bô tiểu nam bằng nhựa	•Có nắp đậy, vệ sinh sạch sẽ, thiết kế vừa tay cầm, có vạch đếm lượng nước tiểu. •Dung tích: 1.000ml. •Chất liệu : nhựa.	01 cái/bịch	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Cái	15
45	Bô tiểu nữ bằng nhựa	- Bô dẹt nằm nữ nhựa có chất liệu hoàn toàn từ nhựa tổng hợp an toàn - Sản phẩm được thiết kế phù hợp với cả người bệnh vệ sinh tại chỗ - Bô vệ sinh mẫu mới với thiết kế nắp đậy kín đáo và hiện đại giúp ngăn chặn mùi từ chất thải, giữ cho căn nhà luôn thơm tho & sạch sẽ - Nắp đậy kín khí tránh côn trùng xâm nhập, giữ vật dụng luôn sạch sẽ. - Phần gờ trên nắp bô giúp dễ dàng đóng mở - Quai cầm tiện lợi giúp dễ dàng di chuyển sản phẩm từ nơi này sang nơi khác - Thiết kế đơn giản tiện ích giúp bạn dễ dàng trong việc vệ sinh ,tẩy rửa - Chất liệu : nhựa.	01 cái/bịch	Việt Nhật/ Việt Nam	Cái	10
46	Ghế bô vệ sinh cho người già	•Bộ khung làm từ Inox. •Nắp, bệ ngồi, chỗ để tay và bô làm từ nhựa PE. •Đệm cao su ở 4 chân. •Nắp, bệ ngồi có thể tháo rời.	01 cái/ hộp	Ancheng/ Trung Quốc.	Cái	15
47	Lọ bệnh phẩm có nắp không có thìa nắp đỏ (40ml)	- Dùng chứa nước tiểu, mẫu bệnh phẩm. - Nhựa PS trắng trong (nhựa trung tính, tinh khiết 100%) - Đặc điểm: Nắp màu đỏ	100 cái/gói	HTM/ Việt Nam	Cái	18.000
48	Lọ bệnh phẩm có nắp vàng	- Dùng đựng phân, mẫu bệnh phẩm. - Nhựa PS trung tính trắng trong. - Nắp màu vàng, có thìa bên trong.	100 cái/gói	HTM/ Việt Nam	Cái	200
49	Mặt nạ (Mask) phun khí dung	- Được làm từ nhựa y tế, - Kẹp mũi điều chỉnh được. - Gồm 2 dây đeo đàn hồi và ống dài 2m. - Có bầu chứa thuốc và mồm chụp thở khí dung. - Size: XS, S, M, L, XL	50 cái/hộp	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Cái	50
50	Ống nghiệm EDTA 1ml	- Dùng trong xét nghiệm huyết học (công thức máu). - Sử dụng chất kháng đông EDTA (Ethylenediaminetetra acid) với nồng độ tiêu chuẩn để giữ các tế bào trong máu nhất là tiểu cầu luôn ở trạng thái tách rời. - Đặc điểm: Nắp màu xanh dương. - Dung tích kháng đông: 1ml.	100 ống/khay	HTM/ Việt Nam	Ống	15.000

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	ĐVT	Số lượng
51	Ống nghiệm EDTA 2ml	Dùng trong xét nghiệm huyết học (công thức máu). Sử dụng chất kháng đông EDTA (Ethylenediaminetetra acid) với nồng độ tiêu chuẩn để giữ các tế bào trong máu nhất là tiểu cầu luôn ở trạng thái tách rời. Đặc điểm: Nắp màu xanh dương. Dung tích kháng đông: 2ml.	100 ống/ khay	HTM/ Việt Nam	Ống	20.000
52	Ống nghiệm serum	Dùng cho xét nghiệm sinh hóa, miễn dịch... Bên trong có hạt bi hoặc hình khối được tẩm hoá chất kích hoạt quá trình đông máu nhanh hơn. Sau khi quay ly tâm các hạt nhựa bên trong ống nghiệm với tỷ trọng đã được xác định, tạo thành lớp phân cách ngăn cản tối đa sự tiếp xúc giữa huyết thanh và cục máu đông. Đặc điểm: Nắp màu đỏ.	100 ống/khay	HTM/ Việt Nam	Ống	16.000
53	Sample cup	Dung tích: Mẫu Cup 2.5ml. Kích thước: (dài) 3.8cm x (đ.kính miệng) 1.6cm x(đ.kính) 1cm. Chất liệu: Polystyrene (PS).	500 ống/ bịch	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Ống	10.000
54	Tube đựng huyết thanh 1,5ml	Được làm từ nhựa trong suốt, có nắp an toàn để tránh tình trạng xuất hiện khe hở, với các nút gờ thể hiện dung tích được làm mờ. Thiết kế bề mặt nắp phẳng, dễ dàng việc thực hiện mở đóng nắp. Thể tích: 1.5ml.	1000 cái/túi	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Túi	3
55	Eppendorf 5m	Làm từ nhựa y tế, màu sắc trong suốt, thể tích 5ml	500 cái/túi	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Cái	20.000
56	Ống đo tốc độ lắng máu 1:4 -1.6ml (Mix – rate)	- Nắp cao su và thân bằng thủy tinh- Kích thước ống: 8x120mm- Màu nắp: Đen- Thể tích lấy máu: 1.28ml, - Hóa chất bên trong: Sodium Citrate 3.2% dạng dung dịch	100 ống/ khay	Henso Medical/ Trung Quốc	Khay	70
57	Test HIV	Test thử HIV 1/2 là một xét nghiệm nhanh nhằm phát hiện định tính kháng thể HIV 1 và/hoặc HIV 2 trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương Độ nhạy tương quan: 99,9% (99,3%-100,0%) Độ đặc hiệu tương quan: 99,6% (99,1%-99,9%) Độ chính xác tương quan: 99,8% (99,4%-99,9%) Khoảng tin cậy 95%	40 test/hộp	Abon Biopharm (Hangzhou) Co., Ltd., Trung Quốc	Test	4.000

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	ĐVT	Số lượng
58	Test ma túy 04 thông số	Quick Test DOA Multi 4 Drug (THC- MET - MDMA - MOP) Xét nghiệm phát hiện sự có mặt của các chất gây nghiện có trong nước tiểu ở người giúp cho việc chẩn đoán nhanh. Độ nhạy: 99.8%. Độ đặc hiệu: 99.6%.	15 test/hộp	Công ty CP SXKD Sinh phẩm chẩn đoán y tế Việt Mỹ/ Việt Nam	Test	4.500
59	Test HBsAg	Test thử HBsAg là xét nghiệm nhằm phát hiện định tính kháng nguyên bề mặt Viêm gan B trong huyết thanh hoặc huyết tương. Độ nhạy tương quan: 100% (98,0%-100,0%) Độ đặc hiệu tương quan: 96,8% (92,6%-98,9%) Độ chính xác tương quan: 98,3% (96,2%-99,4%) Khoảng tin cậy 95%	40 test/hộp	Abon Biopharm (Hangzhou) Co., Ltd., Trung Quốc	Test	4.400
60	Test sốt xuất huyết	Test dạng cassette có thể thực hiện trên mẫu toàn phần, huyết thanh và huyết tương, Độ nhạy tương quan: 100% Độ đặc hiệu tương quan: 99,6% Độ chính xác tương quan: 99,7% Khoảng tin cậy 95%	50 test/ hộp	CTK Biotech, Inc/ Mỹ	Hộp	3
61	Que thử nước tiểu 11 thông số	Đo 11 thông số sinh hóa của nước tiểu bao gồm: Leukocytes, Nitrite, Urobilinogen, Protein, pH, Blood, Specific Gravity, Ketone, Bilirubin, Glucose, Ascorbic Acid (LEU/NIT/URO/PRO/pH/BLO/SG/KET /BIL/GLU/ASC)	100 que/hộp	Acon Biotech (Hangzhou) Co.,Ltd/ Trung Quốc	Hộp	100
62	Phim X quang 8"x10" (20cm x 25cm)	'Kích cỡ phim 8x10inch (20x25 cm). Sử dụng công nghệ in phim kỹ thuật số trực tiếp (Direct Digital Imaging Technology)PET dày 168µm, phủ muối bạc và lớp chống trầy xước và chống ẩm Nhiệt độ bảo quản: 4 đến 25 độ C Độ ẩm độ quang học ≥ 3.1 Tương thích model máy DRYSTAR AXYS, TYPE 5367/100	100 tấm/hộp	Agfa/Bi	Tấm	22.000
63	Phim X quang 14"x 17" (35cm x 43cm)	Kích thước phim 14 x17 inch (35x43cm) Sử dụng công nghệ in phim kỹ thuật số trực tiếp (Direct Digital Imaging Technology) PET dày 168µm, phủ muối bạc và lớp chống trầy xước và chống ẩm Độ ẩm độ quang học ≥ 3.1Tương thích model máy DRYSTAR 5302, TYPE 5366/100	100 tấm/hộp	Agfa/Bi	Tấm	22.000
64	Giấy đo điện tim 03 căn 63mm x 30m	In ấn chất lượng cao, dính mực tốt, đảm bảo bản in sắc nét Chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 13485 Kích thước: 63mmx30m	06 cuộn/hộp	Telepaper/ Malaysia	Cuộn	1.500
65	Giấy đo điện tim 57mm x 15m	In ấn chất lượng cao, dính mực tốt, đảm bảo bản in sắc nét Kích thước: 57mmx15m	04 cuộn/hộp	Tianjin Grand Paper Industry Co., Ltd. Trung Quốc	Cuộn	500

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	ĐVT	Số lượng
66	Giấy đo điện tim 06 cần	Giấy điện tim 6 cần (sọc đỏ, square mark). Kích thước: 110mmx140mmx200	60 xấp /thùng	Tianjin Grand Paper Industry Co., Ltd. Trung Quốc	Xấp	50
67	Giấy y tế 40 x 25cm	- Làm giấy thấm lót cho sản phụ - Dùng giấy lau trong siêu âm ở các phòng siêu âm - Quy cách: 40x25cm	01kg/bịch	Linh Xuân/ Việt Nam	Kg	40
68	Giấy dùng cho máy choáng điện có chức năng theo dõi điện não	"Dùng cho máy choáng điện có chức năng theo dõi điện não Mecta Zigma	10 cuộn/bịch	Tianjin Grand Paper Industry Co., Ltd. Trung Quốc	Cuộn	100
69	Điện cực dán máy choáng điện có chức năng theo dõi điện não	'Dùng cho máy choáng điện có chức năng theo dõi điện não Mecta Zigma	03 miếng/túi	Sigma Stim/ Mỹ	Miến g	60
70	Miếng dán dùng cho máy vật lý trị liệu	Dùng cho máy vật lý trị liệu MF - 508	02 miếng/ túi	Viện Khoa học và Công nghệ Quân Sự - Bộ Quốc Phòng / Việt Nam	Miến g	60
71	Dây truyền dịch 20 giọt/ml	Sản xuất trên thiết bị và công nghệ hiện đại. Bầu đếm giọt có màng lọc dịch. Ống dây dẫn dài ≥ 1800 mm nhựa nguyên sinh, mềm dẻo, độ đàn hồi cao.	01 sợi/gói	Tanaphar/ Việt Nam	Sợi	12.000
72	Đề lưỡi tiết trùng bằng gỗ	Làm bằng gỗ tự nhiên. Độ nhẵn cao, an toàn trong sử dụng. Được tiết trùng và đóng gói riêng lẻ từng cái.	01 cái/túi	Tanaphar/ Việt Nam	Túi	10
73	Lưỡi dao mổ số 11	Lưỡi dao mổ vô trùng Blade được khử bằng bức xạ Gamma. Chất liệu làm từ thép Carbon và thép không gỉ. Được đánh bóng kim, vòng kim toàn thân đảm bảo cho độ sắc bén cho dao. Size: 11	100 cái/hộp	RIBBEL/ Ấn Độ	Hộp	4
74	Khẩu trang y tế	Khẩu trang y tế kháng khuẩn cao cấp hiệu quả tốt trong việc ngăn ngừa bụi, khuẩn. Thanh tựa mũi cố định giúp khẩu trang đúng vị trí và tạo độ kín. Màu: Xanh, Trắng, Xám, Hồng, Đen.	50 cái/hộp	Usasen/ Việt Nam	Cái	550.000
75	Băng cuộn y tế 9cm x 2m	Băng cuộn y tế 9cm x 2m	20 cuộn/gói	Bạch Tuyết/ Việt Nam	Cuộn	3.500

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	ĐVT	Số lượng
76	Băng Keo cá nhân 2cm x7,2cm	Gạc không dính vào vết thương, không gây đau khi thay băng. Có nhiều lỗ thoát khí nhỏ, giúp da thông thoáng. Thành phần: Polyethylene, vải.	100 miếng/hộp	Urgo/ Thái Lan	Miếng	20.000
77	Băng Keo Lụa 2,5cm x5m	Dùng để cố định băng gạc, các thiết bị y tế, catheter Có độ dính lâu dài, dính chắc trong tất cả các trường hợp. Ít gây dị ứng, thích hợp cho da nhạy cảm. Lỗ thoát khí nhỏ giúp da thông thoáng. Kích thước: 2.5cm x 5m	01 cuộn/hộp	Urgo/ Thái Lan	Cuộn	2.500
78	Băng thun 01 móc	Làm từ sợi cotton se tròn, kết hợp với sợi cao su thiên nhiên. Sử dụng trong khoa chấn thương chỉnh hình, phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ hoặc trong sơ cấp cứu. Kích thước: 1 móc (5cm x 5,5m)	12 cuộn/hộp	Quang Mậu/ Việt Nam	Cuộn	30
79	Băng thun 02 móc	Làm từ sợi cotton se tròn, kết hợp với sợi cao su thiên nhiên. Sử dụng trong khoa chấn thương chỉnh hình, phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ hoặc trong sơ cấp cứu. Kích thước: 1 móc (7.55cm x 5,5m)	01 cuộn/gói	Quang Mậu/ Việt Nam	Cuộn	30
80	Băng thun 03 móc	Làm từ sợi cotton se tròn, kết hợp với sợi cao su thiên nhiên. Sử dụng trong khoa chấn thương chỉnh hình, phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ hoặc trong sơ cấp cứu. Kích thước: 1 móc (10cm x 5,5m)	01 cuộn/gói	Quang Mậu/ Việt Nam	Cuộn	30

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	ĐVT	Số lượng
81	Bông gòn dạng viên	Thành phần: làm từ bông y tế thấm nước 100% sợi cotton (bông xơ tự nhiên) được se thành viên, đường kính: Ø2cm±0,5cm, chưa tiệt trùng. Đóng gói: 500 Gram/ Gói Đặc tính: - Ngoại quan: Không ẩm ướt, sợi chắc, mịn; Không mùi lạ; Màu sắc hoàn toàn trắng, màu trắng tự nhiên; Không có tạp chất, đã loại mỡ, chỉ có sợi bông, làm tơi. - Giới hạn acid - kiềm: Đạt trung tính (Cả hai dung dịch không có màu hồng) - Chất hoạt động bề mặt: ≤ 2mm - Tốc độ chìm: < 8s, độ hút nước ≥ 18 lần. - Khả năng hút nước: >100g - Các sợi khác: Không tìm thấy sợi nào bị nhuộm màu - Chất màu chiết được: Đạt theo yêu cầu Dược Điển Việt Nam V - Chất tan trong ether: không quá 0,5% - Chất tan trong nước: không quá 0,5% - Mất khối lượng do sấy khô: không quá 8,0% - Tro sunfat: không quá 0.4% - Định tính: ngâm dung dịch kẽm clorua-iod -> Sợi chuyển qua màu tím - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016. - Chứng nhận CE, GMP	500g/ gói	Bạch Tuyết/ Việt Nam	Gói	200
82	Bông gòn thấm nước	Thành phần: 100% sợi cotton từ bông xơ tự nhiên. Bông hút nước được chế từ lông của hạt cây Bông, đã loại mỡ, làm tơi, các thớ bông xếp theo một chiều. Sợi mảnh, mềm, không có lẫn các mảnh lá hoặc vỏ hạt. Bông được tẩy trắng bằng công nghệ Hydrogen peroxide thân thiện với môi trường. Dạng cuộn, không ẩm ướt, sợi chắc, mịn; Không mùi lạ; Màu sắc hoàn toàn trắng, màu trắng tự nhiên; thấm hút tốt. Không có tạp chất, chỉ có sợi bông, không để lại tơ gòn khi sử dụng trên người bệnh. - Đóng gói: 1 kg/gói - Giới hạn acid - kiềm: Đạt trung tính (Cả hai dung dịch không có màu hồng) - Chất hoạt động bề mặt: < 2mm - Tốc độ chìm: < 8s - Khả năng hút nước: >100g - Các sợi khác: Không tìm thấy sợi nào bị nhuộm màu - Phát quang: Đạt (Không có sợi màu xanh lam đậm) - Chất màu chiết được: Đạt theo yêu cầu Dược Điển Việt Nam V - Chất tan trong ether: không quá 0,5% - Chất tan trong nước: không quá 0,5% - Mất khối lượng do sấy khô: không quá 8,0% - Tro sunfat: không quá 0.4% - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016, CE, GMP.	01kg/bịch	Bạch Tuyết/ Việt Nam	Kg	150

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	ĐVT	Số lượng
83	Gạc Nano (vết thương hở) 10x10cm	Gạc dạng miếng vô trùng, không dệt, có độ thấm hút cao và sợi thấm hút đa năng (polyacrylate) giúp lấy đi các mảnh hoại tử. - Gạc làm sạch mảnh hoại tử được phủ bởi một lớp chất nền lành thương bám dính nhẹ (TCL: Technology Lipido Colloid) tẩm Bạc. Lớp TLC-Ag này giúp tạo tác động kháng khuẩn và tạo gel dễ dàng, nhờ đó giúp làm khô mảnh hoại tử tại vết thương. - Sử dụng công nghệ nhiệt kết dính giúp liên kết các sợi polyacrylate với nhau, được sắp xếp theo cấu trúc song song với bề mặt vết thương giúp làm sạch các chất cặn khỏi vết thương cũng như giúp chống co kéo khi thay băng	10 miếng/ hộp	Urgo/ Thái Lan	Miếng g	100
84	Gạc y tế khổ vải 0,8m	• Gạc được dệt từ sợi 100% cotton, có độ thấm hút cao. - Sợi săn chắc, đồng đều, trắng, mịn, mềm mại, dạng màng mỏng, thoáng khí. - không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. • Tốc độ hút nước ≤5 giây. Độ ngậm nước ≥5gr nước/1gr gạc. • Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính. • Độ trắng: ≥80% ±10%. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. • Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Độ ẩm không vượt quá 8%. • Kích thước: Khổ 0,8m	1000 mét/ kiện	Đồng Pha / Việt Nam	Mét	1.000
85	Bông gạc đắp vết thương 6cm x 15 cm	Thành phần: làm từ Gạc y tế được dệt từ sợi cotton 100% có chỉ số sợi ngang dọc 32s/1, ở giữa là 1 lớp bông hút nước 100% cotton, đã loại mỡ, tẩy trắng và làm tơi, sợi chắc, mịn, không có mùi mốc hoặc mùi khác lạ, hoàn toàn trắng, không dùng chất quang sắc, chỉ có sợi bông, không có loại sợi nào khác. - Đặc tính của Bông hút nước: Chất hoạt động bề mặt: < 2mm; Tốc độ chìm: < 8s; Khả năng hút nước: >100g; Chất tan trong ether: không quá 0,5%; Chất tan trong nước: không quá 0,5%; Mật khối lượng do sấy khô: không quá 8,0%; Tro sunfat: không quá 0.4%. F92 - Kích thước: 6cm x 15cm, Sản phẩm tiệt trùng bằng khí EO.Gas. - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 13485:2016, CE, GMP	10 miếng/ gói	Bảo Thạch/ Việt Nam	gói	200

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	ĐVT	Số lượng
86	Dây garo có khóa	Sử dụng để ngăn chặn dòng chảy của máu trong tĩnh mạch để đáp ứng một số nhu cầu y tế. Chất liệu: khóa nhựa ABS, garo thun đàn hồi tốt, chắc chắn. Kích thước: rộng 45mm * dài 2.5cm.	25 sợi/gói	Taizhou KangJian Medical - Trung Quốc	Sợi	150
87	Que gòn	Thân que bằng nhựa dài 15cm. Một đầu gòn đường kính 5 mm. Tiết trùng gói/5 que, gói/100 que.	100 que/gói	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Gói	50
88	Hộp đựng thuốc	Thiết kế 4 ngăn với nắp đậy gài chắc chắn Kích thước Sản Phẩm 10.2 x 3.5 x 2.5cm	10 hộp/bịch	Hồng Phát/ Việt Nam	Hộp	2.000
89	Bóng đèn halogen (dùng cho máy sinh hóa Cobas – C311)	DC - 12V, 50W	01 cái/hộp	Hitachi/ Nhật bản	Cái	8
90	Bóng đèn halogen (dùng cho máy sinh hóa AU - 480)	DC - 12V, 20W	01 cái/ hộp	Beckman Coulter/ Nhật Bản	Cái	4
91	Dây bơm nhu động (dùng cho máy sinh hóa AU - 480)	Làm bằng cao su và nhựa		Beckman Coulter/ Nhật Bản	Bộ	3
92	Cuvet (dùng cho máy sinh hóa Cobas – C311)	Dùng cho máy sinh hóa C311	6 đoạn/ bộ	Hitachi/ Nhật bản	Bộ	3
93	Lõi lọc nước vào hai máy sinh hóa	Lọc nước đầu vào cho máy Sinh hóa, 1µm; 10µm	02 lõi/ bộ	Kangaroo / Việt Nam	bộ	6
94	Hạt nhựa trao đổi ion (dùng cho máy sinh hóa)	Hạt nhựa trao đổi ion (dùng cho máy sinh hóa)	20kg/bao	TECHLITE/ Trung Quốc	Bao	2
95	Bẫy lông máng	Nay, bẫy thẳng, khuỷu, cong, tam giác. Nay đầu nhọn	3cái/bộ	Prime Tech/ Pakistan	Cái	3
96	Chất kết dính nha khoa (keo trám Nano 2 bước)	Keo dán quang trùng hợp dùng trên men và ngà răng, đa năng Áp dụng trong quy trình trám răng, dính hạt...	6g/lọ	3M ESPE/Mỹ	Lọ	12
97	Chổi đánh bóng	Công dụng đánh bóng cạo vôi, làm sạch bề mặt răng khi sửa soạn gắn/dán với các vật liệu khác. Có độ bền cao, có thể hấp tái sử dụng nhiều lần	144 cái/ hộp	Trần & Trung Việt Nam	Cái	144
98	Composite lông	Bám dính tốt với mô răng, dễ đánh bóng, kháng mòn tốt	01 ống/hộp	Vericom/ Hàn Quốc	Ống	15
99	Composite đặc	Kháng mòn tốt, độ cứng cao	ống 4g/hộp	Vericom/ Hàn Quốc	Ống	15

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	ĐVT	Số lượng
100	Dung dịch sát trùng ống tủy	Sát trùng nhanh dùng trong điều trị nhiễm trùng tủy và chóp chân răng Sát trùng men răng sau khi khoan sửa soạn xoang trám. Sát trùng sau khi lấy tủy và trám.	15ml/lọ	Prevest/ Ấn Độ	Lọ	10
101	Etching nha khoa	Sử dụng để khắc men răng và điều hòa ngà răng kết hợp với trám kín và phục hình composite trực tiếp cũng như gắn keo cho các phục hình toàn sứ hoặc composite được chế tạo trong phòng thí nghiệm.	5ml/tube	B&E/ Hàn Quốc	Tube	15
102	Gutta percha	Gutta percha có vạch Size cone: số 15 màu trắng, số 15-40 đủ số, số 20 màu vàng, số 25 màu đỏ, số 30 xanh dương, số 35 xanh lá, số 40 màu đen	120 cái /hộp	Diaent/Hàn Quốc	Hộp	10
103	Hóa chất diệt tủy	Diệt tủy an toàn không chứa arsenic. Thành phần: Polyoxymethylene, Lidocaine hydrochloride, Eugenol	05g/Lọ	Techno Dent / Ý	Lọ	10
104	Kim gai	Kim gai lấy tủy	12cây/vi	Tài/Việt Nam	Cây	240
105	Kim nha số 27 G x 13/16" (0.40 x 21mm)	Size: 27Gx21mm (0,4x21mm)	100 cái/hộp	TERUMO/ Nhật Bản	Cái	7.000
106	Mũi khoan cắt	Có tính cắt tốt và độ bền cao	05 mũi/vi	Mani/Nhật Bản	Ví	30
107	Mũi khoan mài	Có tính cắt tốt và độ bền cao	05 mũi/vi	Mani/Nhật Bản	Ví	30
108	Nong ống tủy Reymo, kích cỡ 30x35	Được làm bằng thép không gỉ có độ đàn hồi, mềm dẻo linh hoạt. Chịu được nhiệt độ hấp khử trùng tái sử dụng mà không bị biến dạng biến tính. Thiết kế phù hợp với dễ sử dụng, đưa thuốc hiệu quả	06cây/vi	Mani/Nhật Bản	Ví	10
109	Ống hút nước bọt	Chất liệu nhựa tốt, mềm mại dễ uốn dẻo và giữ ổn định hình dạng.	100 cái/gói	Trần & Trung Việt Nam	Cái	700
110	Sò đánh bóng	Sò đánh bóng	200 cái/hộp	HENRY SCHEIN / USA	Cái	200
111	Tu pin tay khoan (chuck vặn TU NSK)	Tu pin tay khoan(chuck vặn TU NSK)	01 cái/hộp	NSK/ Trung Quốc	Cái	10

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	ĐVT	Số lượng
112	Trám bit ống tủy Cortisomol	Thuốc trám bit ống tủy trong điều trị nội nha Hỗ trợ giảm đau kháng viêm. Độ hòa tan thấp, gắn kết tốt với cone gutta percha. Thành phần chính: Presnison Acetate.	25g/hộp	Acteon/Pháp	Hộp	6
113	Vật liệu trám răng	Dùng trám tạm theo dõi hoặc trám tạm trong quá trình chữa tủy. An toàn với tủy răng và mô nướu.	Lọ30g/hộp	Reco Dent/ Đài Loan	Lọ	10
114	Vật liệu trám tạm	Tự cứng trong nước. Dùng trong điều trị các xoang trám tiêu chuẩn và sau khi điều trị tủy. Đảm bảo được đặc tính cơ học cho việc trám tạm thời lâu. Bám dính tốt lên ngà răng.	30g/hộp	Recodent/ Đài Loan	Hộp	15
115	Xi măng trám hoàn tất	Độ giãn nở tương tự mô răng thật, giảm áp lực lên vùng biên của miếng trám Độ bền nén và uốn cao Chịu độ ẩm tốt tăng độ bền cho miếng trám	15g:10ml	GC Corporation/ Nhật Bản	Hộp	15
116	Bộ đồng hồ huyết áp kê (<i>đồng hồ, ống nghe, quả bóp, bao vải, túi hơi</i>)	- Băng quấn tay: vải cotton màu xám - Mức đo: từ 20mmHg đến 300mmHg - Độ chính xác: ± 3 mmHg - Hệ thống dây dẫn khí bằng cao su cao cấp chống oxy hoá - Đồng hồ áp lực hiển thị áp suất chuẩn (không bị lệch điểm không) - Tai nghe có độ khuếch đại lớn, nghe êm, không đau tai .	01 bộ/ hộp	KENZMEDICO CO., LTD/ Nhật Bản	Bộ	60
117	Máy đo SpO2	•Chức năng: Máy có trang bị màn hình hiển thị chỉ số kỹ thuật một cách rõ ràng gồm nhịp tim, nồng độ oxy trong máu, chỉ số tưới máu (PI), lượng pin. •Trong đó phạm vi hiển thị: SpO2: 35% - 99% / Tốc độ xung: 25 - 250bpm/ PI: 0 - 20%. •Độ sai lệch khoảng $\pm 2\%$ khi SpO2 trong khoảng 70% - 100%. •Chủ động cài đặt cảnh báo âm thanh và cài đặt giới hạn chỉ số để cảnh báo •Điện năng tiêu thụ thấp, sử dụng lâu dài. Tự động tắt nguồn sau 10 giây không sử dụng	01 cái/hộp	Shenzhen Jumper Medical Equipment Co.,Ltd/ Trung Quốc	Cái	30

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	ĐVT	Số lượng
118	Máy đo huyết áp điện tử	- Khoảng đo huyết áp: + Tâm thu: 60 – 260 mmHg + Tâm trương: 40 – 215 mmHg - Độ chính xác huyết áp: +/- 3mmHg - Khoảng đo nhịp tim: 40 – 180 nhịp/phút - Độ chính xác nhịp tim: +/- 5% - Kích thước máy $\approx$ W105 x H85 x D152mm - Kích thước vòng bít $\approx$ 145 mm x 532mm - Độ dài ống dây $\approx$ 750 mm - Trọng lượng máy $\approx$ 340g (chưa bao gồm pin) - Trọng lượng vòng bít $\approx$ 163 g - Nguồn điện: 4 viên pin AA. - Chu vi vòng bít: từ 22 – 42cm - Bộ nhớ: lưu trữ 60 kết quả đo	01 cái/ hộp	OMRON HEALTHCARE Co., Ltd./ Nhật Bản	Cái	10
119	Nhiệt kế điện tử	- Nhiệt độ cơ thể: 32,0°C~42,9°C (89,6~109,2°F) - Nhiệt độ đối tượng: 0°C~100°C (0~212°F) - Độ chính xác đo: + Nhiệt độ cơ thể: +/-0.2°C + Nhiệt độ đối tượng: +/- 1.0°C - Độ phân giải màn hình: 0.1°C - Nguồn điện: Pin AAA DC1.5V x 2 - Chỉ báo nguồn: cảnh báo nguồn yếu - Đơn vị nhiệt độ: Fahrenheit (°F) và Celsius (°C) - Tự động tắt nguồn: khi không hoạt động trong vòng 30 giây. - Chức năng cảnh báo pin yếu. - Bộ nhớ: bộ nhớ 20 lần đo.	01 cái/ hộp	Vega Technologies/ Trung Quốc	Cái	10
120	Xe lăn	- Xe lăn đẩy bệnh nhân inox. - Kích thước (phủ bì): L1000 x W630 x H900mm. - Kích thước ghế ngồi: W400 x D450 x H450mm. - Xe xếp được rộng 320mm. - Góc chân tháo rời và tăng đưa cao thấp phù hợp với người sử dụng. - Xe lăn inox sử dụng ống thép không rỉ Ø22.2 dày 1.2mm. - Xe có gắn 2 vòng lăn hai bên, giúp cho việc tự di chuyển và có hai tay đẩy phía sau. - Nệm may bằng vải bố màu đen. - Bánh xe sử dụng niềng nhựa, vỏ đặc.	01 cái/ thùng	Kiến Tường/ Việt Nam	Cái	15
121	Đèn soi đáy mắt	+ 01 Đèn đèn soi đáy mắt + 01 Cán pin trung + 01 Kính lúp phóng đại 5 lần + 01 bóng đèn dự phòng - Đèn khám mắt ánh sáng xenon 2,5V. - Vòng chỉnh diopter với 29 thấu kính hiệu chỉnh + Cọng: 1 - 10, 12, 15, 20, 40 + Trừ: 1 - 10, 15, 20, 25, 30, 35	01 cái/ hộp	Rudolf Riester GmbH - Đức	Cái	1

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	ĐVT	Số lượng
122	Máy đo đường huyết	- Phương pháp: Phương pháp điện hóa - Khối lượng mẫu: 0.5uL - Kiểm tra Strip: Tự động kiểm tra Strip. - Phạm vi kiểm tra: 10 ~ 900mg/dL - Thời gian thử nghiệm: 5 giây - Hiệu chỉnh: Mã tự động. - Pin: Pin CR 2032 Lithium pin, DC3V - Tuổi thọ pin: 1.000 bài kiểm tra. - Đơn vị Glucose: mg / dL hoặc mmol/L - Điều kiện hoạt động tốt nhất. + Nhiệt độ: 10 - 40 độ C + Độ ẩm: dưới 85% - Hematocrit: 20 ~ 60% - Màn hình hiển thị lớn, dễ đọc kết quả sau khi đo xong. - Bộ lưu trữ tối đa 500 kết quả đo khác nhau cho tối đa năm người.	01 cái/ hộp	All Medicus Co., Ltd/ Hàn Quốc	cái	5
123	Cán dao mổ	•Cán dao làm từ thép không gỉ, chắc chắn. •Khi kết hợp với lưỡi dao sẽ tạo thành một dao mổ hoàn chỉnh. •Cán dao số 3: Sử dụng cho lưỡi dao số 10, 11, 12, 15. •Cán dao số 4: Sử dụng cho lưỡi dao số 20, 21, 22, 23. •Cán dao số 7: Sử dụng cho lưỡi dao số 15.	01 cái/ gói	AAS/ Pakistan	Cái	3
124	Cân sức khỏe có thước đo chiều cao	Cân trọng lượng cơ thể và đo chiều cao. Cân trọng lượng: Max: 120kg; Min: 0.5kg Đo chiều cao: 70 -190cm. Kích thước mặt bàn cân (L × W): 280 × 380.	01 cái/thùng	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd/ Trung Quốc	Cái	15
125	Cây truyền dịch bằng Inox	Chiều cao (điều chỉnh được): 1.0 - 1.8 m Trụ inox ϕ 25.4 x 1.0 mm 04 bánh xe nhựa ϕ 50 mm	01 cái/thùng	Meditech/ Việt Nam	Cái	20
126	Đồng hồ bấm giây đo nhịp mạch	Bấm giờ (đếm tới) Hẹn giờ (đếm ngược thời gian) Kiểu dáng nhỏ gọn, tiện lợi, có chân đứng đằng sau đặt được trên bề mặt phẳng giúp người dùng dễ quan sát. Sản phẩm có chuông báo lớn, dễ nghe.	01 cái/hộp	Q&Q/ Trung Quốc	Cái	2
127	Băng ca khiêng bằng nhôm	4 ống nhôm sơn tĩnh điện màu bạc ϕ34 dày 2mm Giằng đỡ bằng sắt xi mạ dày Mặt vải bạt ngoài Được xếp làm 4 gọng găng Kích thước: Dài 204 cm x rộng 52.5 cm Tải trọng: 120 kg	01 cái/hộp	Tajermy/ Trung Quốc	Cái	10

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	ĐVT	Số lượng
128	Pipet Man 100 µl	- Được làm bằng vật liệu chịu nhiệt chất lượng cao, cho phép hấp khử trùng hoặc khử trùng bằng tia cực tím mà không cần tháo rời và có khả năng chống ăn mòn hóa học mạnh. - Hipette có thể hấp tiệt trùng hoàn toàn ở 121°C, 1 atm trong 20 phút. - Loại : 1 kênh - Thể tích : 10 - 100µl	01 cái/hộp	DLAB/ Trung Quốc	Cái	1
129	Pipet Man 200 µl	- Được làm bằng vật liệu chịu nhiệt chất lượng cao, cho phép hấp khử trùng hoặc khử trùng bằng tia cực tím mà không cần tháo rời và có khả năng chống ăn mòn hóa học mạnh. - Hipette có thể hấp tiệt trùng hoàn toàn ở 121°C, 1 atm trong 20 phút. - Loại : 1 kênh - Thể tích : 20 - 200µl	01 cái/hộp	DLAB/ Trung Quốc	Cái	1
130	Pipet Man 1000 µl	- Được làm bằng vật liệu chịu nhiệt chất lượng cao, cho phép hấp khử trùng hoặc khử trùng bằng tia cực tím mà không cần tháo rời và có khả năng chống ăn mòn hóa học mạnh. - Hipette có thể hấp tiệt trùng hoàn toàn ở 121°C, 1 atm trong 20 phút. - Loại : 1 kênh - Thể tích : 100 - 1000µl	01 cái/hộp	DLAB/ Trung Quốc	Cái	1
131	Bình đựng kim Inox	• Ống cầm kim làm bằng inox • Cỡ 5*16cm, 5*14cm, 5*12cm.	01 cái/túi	Meditech/ Việt Nam	Cái	10
132	Hộp đựng bơm tiêm 100 cc	Làm bằng Inox, thép không gỉ	01 cái/túi	Meditech/ Việt Nam	Cái	10
133	Kéo cắt chỉ 12 cm	làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 12cm	01 cái/túi	AAS/ Pakistan	Cái	12
134	Kéo cong cắt chỉ	làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 12cm, 14cm, 16cm	01 cái/túi	AAS/ Pakistan	Cái	10
135	Kéo cắt chỉ 10 cm	làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 10cm	01 cái/túi	AAS/ Pakistan	Cái	6
136	kéo cắt băng 7 1/2 inches (18 cm)	làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 12cm	01 cái/túi	AAS/ Pakistan	Cái	5
137	Kềm M /M cong không mẫu 16cm	làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 16cm	01 cái/túi	AAS/ Pakistan	Cái	5
138	Kềm M /M thẳng không mẫu 16cm	làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 16cm	01 cái/túi	AAS/ Pakistan	Cái	5

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	DVT	Số lượng
139	Kềm cặp kim khâu 16 cm	làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 16cm	01 cái/túi	AAS/ Pakistan	Cái	10
140	Kềm M /M thẳng không mẫu 16cm	làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 16cm	01 cái/túi	AAS/ Pakistan	Cái	10
141	Kềm M/M thẳng có mẫu 16cm	làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 16cm	01 cái/túi	AAS/ Pakistan	Cái	6
142	Kềm cặp kim khâu 18 cm	làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 18cm	01 cái/túi	AAS/ Pakistan	Cái	4
143	Kềm cặp gạc thẳng 24 cm	làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 24cm	01 cái/túi	AAS/ Pakistan	Cái	4
144	Kẹp mở miệng	làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 12cm, 14cm, 16cm	01 cái/túi	AAS/ Pakistan	Cái	8
145	Kẹp cặp đồ băng có mẫu 14cm	làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 14cm	01 cái/túi	AAS/ Pakistan	Cái	8
146	Khay đựng dụng cụ bằng Inox 50 x 35 x 5cm	làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 50 x 35 x 5cm	01 cái/túi	Meditech/ Việt Nam	Cái	6
147	Khay quả đậu lớn bằng Inox 25 x 11 x 4cm	làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 25 x 11 x 4cm	01 cái/túi	Meditech/ Việt Nam	Cái	6
148	Khay quả đậu nhỏ bằng Inox 19 x 8 x 3.5cm	làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 19 x 8 x 3.5cm	01 cái/túi	Meditech/ Việt Nam	Cái	5
149	Nhíp y tế có mẫu 16-20 cm	làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 16cm, 18cm, 20cm	01 cái/túi	AAS/ Pakistan	Cái	5
150	Nhíp y tế không mẫu 16-20 cm	làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 16cm, 18cm, 20cm	01 cái/túi	AAS/ Pakistan	Cái	6
151	Pen thẳng có mẫu 14 cm	- Pen có mẫu làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 14cm	01 cái/túi	AAS/ Pakistan	Cái	7
152	Pen thẳng không mẫu 14 cm	- Pen không mẫu làm từ Inox, thép không gỉ - Kích thước: 14cm	01 cái/túi	AAS/ Pakistan	Cái	5

GÓI THẦU SỐ 2: PHỤ KIỆN THAY THẾ

153	Bộ dây cáp đo điện tim	Dùng cho máy điện tim FX-7102	01 bộ/hộp	Fukuda/ Nhật	Bộ	5
154	Bộ dây cáp đo điện tim	Dùng cho máy điện tim BCM-300	01 bộ/hộp	Bionic/ Hàn Quốc	Bộ	4
155	Bộ dây điện cực dùng cho máy lưu huyết não	Dùng cho máy lưu huyết não Medis	01 bộ /hộp	Medit-Đức	Bộ	4
156	Nón điện não		01 bộ/hộp	Việt Nam	Bộ	21

ST T	Tên vật tư, y dụng cụ	Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật	Quy cách	Hãng Sản xuất/ Nước Sản Xuất	ĐVT	Số lượng
157	Dây điện cực điện não	Dùng cho máy lưu huyết não Medis	6 dây/túi	Việt Nam	Bộ	3
158	Bộ dây điện tim dùng cho máy lưu huyết não 5 chấu	Dùng cho máy lưu huyết não Medis	Đầu cắm 5 chân	Medit-Đức	Bộ	3
159	Bộ điện cực dùng nhiều lần máy lưu huyết	Dùng cho máy lưu huyết não Medis	8 cái/Túi	Medit-Đức	Bộ	3
160	Màn hình máy điện tim	Dùng cho máy điện tim FX-7102	01 cái/hộp	Fukuda/ Nhật	Cái	5
161	Màn hình máy điện tim	Dùng cho máy điện tim BCM - 300	01 cái/hộp	Bionic/ Hàn Quốc	Cái	4
162	Pin máy điện tim FX – 7102	Dùng cho máy điện tim FX-7102	01 cục/hộp	Fukuda/ Nhật	Cục	6
163	Pin máy điện tim BCM - 300	Dùng cho máy điện tim BCM - 300	01 cục/hộp	Bionic/ Hàn Quốc	Cục	5

GÓI THẦU SỐ 3 : HÓA CHẤT MÁY COBAS C311

STT	Tên hóa chất	Quy cách đóng gói	Hãng Sản Xuất	Xuất xứ	ĐVT	Số lượng
1	UA	400 test/hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	22
2	ALB	300 test/ hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	29
3	ALP	200 test/ hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	14
4	ALTL	500 test/ hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	22
5	ASTL	500 tests/hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	22
6	BIL-D	350 test/ hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	22
7	BIL-T	250 test/ hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	36
8	C-pack CA G2	300 test/ hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	2
9	CHOL HICO	400 test/ hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	25
10	CREA	700 tests/hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	14
11	CK	200test/ hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	22
12	GGT	400 tests/hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	4

13	GLUC	800 tests/hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	14
14	TRIGL	250 tests/hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	43
15	UREAL	500 tests/hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	22
16	TP G2	300 tests/hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	25
17	CFAS	12x 3ml /hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	2
18	PreciCtrl CC Multi 2	4x 5ml /hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	3
19	PreciCtrl CC Multi 1	4x 5ml /hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	3
20	HDL-C	350 tests/hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	29
21	LDL-C	200 tests/hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	50
22	CFAS LIPIDS	3 x 1 ml /hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	4
23	HBA1C HAEMOLYZING	51ml /hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	4
24	HbA1c TQ Gen.3	150 tests/hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	18
25	CFAS HBA1C	3x2ml /hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	2

26	PreciControl HBA1c Norm	4x1ml /hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	3
27	PreciControl HBA1c Path	4x1ml /hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	3
28	TPUC	150 tests/hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	3
29	CFAS PROTEINS U	5x1ml /hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	2
30	PRECINORM	4 x 3 ml/hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	1
31	PRECIPATH	4 x 3 ml/hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	1
32	Ecotergent	60ml/ hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	50
33	ACID WASH	2 x 1.8 L/hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	2
34	NACL 9%	50 ml /hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	2
35	NAOH-D	66 ml /hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	29
36	NAOH-D/BASIC WASH	2 x 1.8 L hộp	Roche Diagnostic (Suzhou)	China	Hộp	22
37	Sample Cleaner 1	12x59 ml/hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	1
38	Sample Cleaner 2	12x68 ml/hộp	Roche Diagnostic GmbH	Germany	Hộp	1

39	COBAS SAMPLE CUP	hộp (5000 cups)	Greiner Bio- One GmbH	Austria	Hộp	1
----	------------------	--------------------	-----------------------	---------	-----	---

GÓI THẦU SỐ 4: HÓA CHẤT MÁY SINH HÓA AU-480

1	ALBUMIN	Hộp/ 4x29ml	Beckman Coulter Ireland Inc, Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Mỹ	Ireland	hộp	3
2	ALP	Hộp/ 4x30ml+4x30ml	Beckman Coulter Ireland Inc, Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Mỹ	Ireland	hộp	1
3	ALT	Hộp/ 4x50ml+4x25ml	Beckman Coulter Ireland Inc, Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Mỹ	Ireland	hộp	3
4	AST	Hộp/ 4x25ml+4x25ml	Beckman Coulter Ireland Inc, Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Mỹ	Ireland	hộp	3
5	CHOLESTEROL	Hộp/ 4x45ml	Beckman Coulter Ireland Inc, Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Mỹ	Ireland	hộp	2

6	CK (NAC)	Hộp/ 4x22ml+4x4ml+4x 6ml	Beckman Coulter Ireland Inc, Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Mỹ	Ireland	hộp	2
7	CREATININE	Hộp/ 4x51ml+4x51ml	Beckman Coulter Ireland Inc, Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Mỹ	Ireland	hộp	3
8	DIRECT BILIRUBIN	Hộp/ 4x20ml+4x20ml	Beckman Coulter Ireland Inc, Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Mỹ	Ireland	hộp	3
9	GGT	Hộp/ 4x40ml+4x40ml	Beckman Coulter Ireland Inc, Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Mỹ	Ireland	hộp	2
10	GLUCOSE	Hộp/ 4x53ml+4x27ml	Beckman Coulter Ireland Inc, Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Mỹ	Ireland	hộp	2

11	HDL-CHOLESTEROL	Hộp/ 4x51.3ml+4x17.1ml	FUJIFILM Wako Pure Chemical Corporation, Nhật Bản sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc	Nhật Bản	hộp	5
12	LDL-CHOLESTEROL	Hộp/ 4x51.3ml+4x17.1ml	FUJIFILM Wako Pure Chemical Corporation, Nhật Bản sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Ai- Len	Nhật Bản	hộp	5
13	TOTAL BILIRUBIN	Hộp/ 4x40ml+4x40ml	Beckman Coulter Ireland Inc, Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Mỹ	Ireland	hộp	2
14	TOTAL PROTEIN	Hộp/ 4x48ml+4x48ml	Beckman Coulter Ireland Inc, Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Mỹ	Ireland	hộp	2
15	TRIGLYCERIDE	Hộp/ 4x50ml+4x12.5ml	Beckman Coulter Ireland Inc, Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Mỹ	Ireland	hộp	3

16	UREA/UREA NITROGEN	Hộp/ 4x53ml+4x53ml	Beckman Coulter Ireland Inc, Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Mỹ	Ireland	hộp	3
17	URIC ACID	Hộp/ 4x42.3ml+4x17.7ml	Beckman Coulter Ireland Inc, Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Mỹ	Ireland	hộp	3
18	CONTROL SERUM 1	Lọ 1x5ml; Hộp (20 x 5ml)	Bio- Rad Laboratories Inc Mỹ sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Ai- Len	Mỹ	Lọ	18
19	CONTROL SERUM 2	Lọ 1x5ml; Hộp (20 x 5ml)	Bio- Rad Laboratories Inc Mỹ sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Ai- Len	Mỹ	Lọ	18
20	HDL/LDL CHOLESTEROL CONTROL SERUM	Lọ/ 1x5ml	SERO AS, Na Uy Sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Ai- Len	Na Uy	Lọ	9
21	SYSTEM CALIBRATOR	Lọ 1x5ml; Hộp (20 x 5ml)	Bio- Rad Laboratories Inc Mỹ sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Ai- Len	Mỹ	Lọ	9

22	HDL-CHOLESTEROL CALIBRATOR	Hộp/ 2x3ml	FUJIFILM Wako Pure Chemical Corporation, Nhật Bản sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Ai- Len	Nhật Bản	Hộp	2
23	LDL-CHOLESTEROL CALIBRATOR	Hộp/ 2x1ml	FUJIFILM Wako Pure Chemical Corporation, Nhật Bản sản xuất cho Beckman Coulter	Nhật Bản	Hộp	2
24	Wash Solution	Bình 1x5L; Thùng (4 x 5L)	Beckman Coulter Ireland Inc, Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc, Mỹ	Ireland	Bình	4

GÓI THẦU SỐ 5: MUA SẴM HÓA CHẤT MÁY XÉT NGHIỆM HUYẾT HỌC XN-350

1	LyserCell WDF (WDF-210A)	5L x 1	Sysmex	Singapore	Hộp	7
2	Sulfolyser (SLS-210A)	500ml x 3	Sysmex	Singapore	Hộp	7
3	Cell Pack DCL (DCL-300A)	20L x 1	Sysmex	Singapore	Thùng	51
4	Fluoro Cell WDF	42ml x 2	Sysmex	Nhật Bản	Hộp	5
5	Cell clean Auto	4ml x20	Sysmex	Nhật Bản	Hộp	4
6	XN Calib	3ml x 1	Streck	Mỹ	Hộp	2

7	XN Check L1	3.0ml x1	Streck	Mỹ	Lọ	12
8	XN Check L2	3.0ml x1	Streck	Mỹ	Lọ	12
9	XN Check L3	3.0ml x1	Streck	Mỹ	Lọ	12

GÓI THẦU SỐ 6: HÓA CHẤT MÁY ĐIỆN GIẢI ISE 5000

1	ISE Calibration	Lọ/ 1x30ml	SFRI SAS, Pháp	Pháp	Lọ	1
2	Ca Electrode Filling Solution	Lọ/ 1x30ml	SFRI SAS, Pháp	Pháp	Lọ	1
3	Pack ISE 5000	Bình/ (Waste,StdA:650ml)	SFRI SAS, Pháp	Pháp	Bình	30
4	ISE Control (Na ⁺ , K ⁺ , Cl ⁻ , Ca ²⁺ , pH) (chủng loại trên	Lọ/ 1x30ml	SFRI SAS, Pháp	Pháp	Lọ	2
5	Weekly Cleaning solution	Lọ/ 1x30ml	SFRI SAS, Pháp	Pháp	Lọ	4
6	K Electrode Filling Solution	Lọ/ 1x30ml	SFRI SAS, Pháp	Pháp	Lọ	2
7	Na Conditioner	Lọ/ 1x30ml	SFRI SAS, Pháp	Pháp	Lọ	2
8	pH, Na ⁺ , Cl ⁻ electrodes filling solution	Lọ/ 1x30ml	SFRI SAS, Pháp	Pháp	Lọ	2
9	Reference electrode filling solution	Lọ/ 1x30ml	SFRI SAS, Pháp	Pháp	Lọ	2

GÓI THẦU SỐ 7: HÓA CHẤT CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM

1	Ngoại kiểm huyết học	Hộp/3 x 2 ml	RIQAS Monthly Haematology Programme (Chương trình ngoại kiểm Riqas Huyết Học)	Anh	Hộp	8
---	----------------------	--------------	---	-----	-----	---

2	Ngoại kiểm sinh hóa	Hộp/6 x 5 ml	RIQAS Monthly General Clinical Chemistry Programme (Chương trình ngoại kiểm Riqas Sinh Hóa)	Anh	Hộp	4
3	Ngoại kiểm tốc độ máu lắng	Hộp/2 x 4.5 ml	RIQAS ESR (ESR Programme) (Chương trình ngoại kiểm Riqas Tốc Độ Lắng Máu)	Anh	Hộp	8
4	Ngoại kiểm HIV/ Viêm Gan	Hộp/12 x 1.8 ml	RIQAS Seology (HIV/ Hepatitis) Programme(Chương trình ngoại kiểm Riqas HIV/ Viêm Gan)	Anh	Hộp	4
5	Ngoại kiểm HbA1c	Hộp/6 x 0.5 ml	RIQAS Glycated Haemoglobin(HbA1c) Programme(Chương trình ngoại kiểm Riqas HbA1c)	Anh	Hộp	4
6	Ngoại kiểm Niệu	Hộp/3 x 12 ml	RIQAS Urinalysis (Chương trình ngoại kiểm Riqas Niệu)	Anh	Hộp	4
7	Nội kiểm Niệu level 1 (Mức Âm tính)	Hộp/12 x 12 ml	Urinalysis Control- Level1 (Urnal Contro 1) (Nội Kiểm Tổng Phân Tích nước tiểu mức 1)	Anh	Hộp	2

8	Nội kiểm Niệu level 2 (Mức dương tính)	Hộp/12 x 12 ml	Urinalysis Control- Level 2 (Urnal Contro 2) (Nội Kiểm Tổng Phân Tích nước tiểu mức 2)	Anh	Hộp	2
GÓI THẦU SỐ 8: CÁC LOẠI HÓA CHẤT KHÁC						
1	Hóa chất xét nghiệm kháng nguyên CA 15.3	96 test/ hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG	Đức	Hộp	6
2	Hóa chất xét nghiệm định lượng nội tiết tố tuyến giáp FT3	96 test/ hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG	Đức	Hộp	12
3	Hóa chất xét nghiệm định lượng nội tiết tố tuyến giáp FT4	96 test/ hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG	Đức	Hộp	12
4	Hóa chất xét nghiệm định lượng hormone kích thích tuyến giáp TSH	96 test/ hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG	Đức	Hộp	12
5	Anti Dengue Virus IgG	96 test/ hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG	Đức	Hộp	6
6	Anti Dengue Virus IgM	96 test/ hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG	Đức	Hộp	6
7	Dengue Virus NS1	96 test/ hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG	Đức	Hộp	6
8	Thuốc thử xét nghiệm Anti A	1 x 10ml / hộp	Line chemicals SL	Tây Ban Nha	Hộp	2
9	Thuốc thử xét nghiệm Anti B	1 x 10ml / hộp	Line chemicals SL	Tây Ban Nha	Hộp	2
10	Thuốc thử xét nghiệm Anti AB	1 x 10ml / hộp	Line chemicals SL	Tây Ban Nha	Hộp	2
11	Thuốc thử xét nghiệm Anti D	1 x 10ml / hộp	Line chemicals SL	Tây Ban Nha	Hộp	2

12	Bộ nhuộm Gram pha sẵn	bộ x 4 chai/ 100ml	Công ty TNHH dịch vụ và thương mại Nam Khoa	Việt Nam	Bộ	2
13	Thuốc nhuộm	500ml/ chai	Công ty TNHH dịch vụ và thương mại Nam Khoa	Việt Nam	Chai	2